

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả thẩm định đánh giá tác động môi trường
Dự án Mở rộng trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hoàng Thịnh,
huyện Hoằng Hóa của UBND xã Hoàng Thịnh, huyện Hoằng Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của HĐND xã Hoàng Thịnh về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Sân thể chất Trường Tiểu học và Trường Trung học cơ sở xã Hoàng Thịnh, huyện Hoằng Hóa; Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 07/10/2024 của HĐND xã Hoàng Thịnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Sân thể chất trường tiểu học và THCS xã Hoàng Thịnh, huyện Hoằng Hóa;

Xét Văn bản số 9770/STNMT-BVMT ngày 24/10/2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Sân thể chất trường tiểu học và THCS xã Hoàng Thịnh, huyện Hoằng Hóa của UBND xã Hoàng Thịnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1855/Tr-STNMT ngày 11/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Mở rộng trường Tiểu học & THCS xã Hoàng Thịnh, huyện Hoằng Hóa (sau đây gọi là dự án) của Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thịnh (sau đây gọi là

Chủ dự án) với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Mở rộng trường Tiểu học & THCS xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa của Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thịnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hoàng Hóa, Chủ tịch UBND xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Mở rộng trường Tiểu học & THCS xã Hoàng Thịnh,
huyện Hoàng Hóa

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Mở rộng trường Tiểu học & THCS xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa.
- Địa điểm thực hiện: Xã Hoàng Thịnh, Huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa.
- Chủ dự án đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hoàng Thịnh
- + Người đại diện: Hoàng Văn Chung
- + Chức vụ: Chủ tịch
- + Địa chỉ liên hệ: Xã Hoàng Thịnh, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi: Khu đất lập dự án có diện tích khoảng 7.510,2m². Vị trí được xác định như sau:
 - + Phía Bắc giáp: Đất công cộng theo quy hoạch.
 - + Phía Nam giáp: Đường giao thông.
 - + Phía Đông giáp: Đường giao thông.
 - + Phía Tây giáp: Đất hiện trạng của trường Tiểu học và THCS xã Hoàng Thịnh.
- Quy mô: Bao gồm các hạng mục: San nền, giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, cây xanh, nhà xe, khu sân chơi thể dục thể thao và các hạng mục phụ trợ của Trường Tiểu học và Trường THCS xã Hoàng Thịnh.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- *Thi công đường giao thông*: Hạng mục đường giao thông gồm 2 tuyến, với tổng chiều dài L= 305,06m.
- *Thi công các hạng mục bó vỉa hè, đan rãnh, lát vỉa hè, hố trồng cây, khóa vỉa hè*:
 - * *Bó vỉa hè*: Bó vỉa bằng đá xẻ; Viên bó vỉa hè được đặt trên lớp vữa xi măng, dưới cùng là lớp bê tông móng đá.
 - * *Đan rãnh*: Bề rộng 30cm, bằng bê tông đá, dày 5cm.
 - * *Lát vỉa hè*: Lát đá vỉa hè màu trắng xám; Lớp vữa đệm bằng xi măng.
 - * *Hố trồng cây*: Cây được bố trí dọc tuyến đường giao thông và đường nội bộ, khoảng cách giữa các hố trồng cây là 10m/hố.
 - * *Khóa vỉa hè*: xây bằng gạch không nung rỗng bên trên lớp bê tông đá. Trát mặt bên và mặt ngoài bằng VXM.

- *Thi công hạng mục cảnh quan sân thể chất*

**San lấp sân*: Cos thiết kế sân nền từ 4,9 ÷ 5,0m theo cos sân

**Bậc tam cấp*: Tam cấp bố trí bên phía đông; xây gạch, trát tường vữa xi măng, sơn tường màu xanh; mặt bậc lát đá xanh.

**Lát sân*: Lát gạch bê tông; Lốp vữa đệm bằng xi măng.

**Ông sao*: Toàn bộ bậc và mặt ốp đá Granite.

**Lam trang trí*: Kết cấu BTCT, sơn màu nâu đỏ giả gỗ

**Bồn hoa*: Bồn hoa xung quang. Diện tích cây xanh khoảng 641,72m².

- *Thi công hệ thống cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng*: Nguồn điện cấp cho tủ chiếu sáng được lấy từ tủ điện phân phối của trạm biến áp bằng tuyến cáp hạ thế.

*Đường cáp ngầm 0,4kV: Cáp ngầm hạ thế 0.4kV được luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực chôn trực tiếp trong đất ở độ sâu 0,7m.

* Rãnh cáp 22kV qua đường (RC22-Đ): Rãnh cáp cắt ngang đường giao thông trong khu dân cư.

- *Thi công hệ thống cấp nước*: Lấy nước từ đường ống chính HDPE đường kính 110mm và dẫn nước về để phục vụ tưới cây.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với diện tích 6.862,9m² là yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại khoản 4, điều 25, Nghị định số 08/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Các công trình và hoạt động giai đoạn thi công

- Thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án bao gồm: san nền, giao thông, cấp thoát nước và cấp điện, chiếu sáng khu vực dự án.

- Thi công các hạng mục cảnh quan sân thể chất trong khuôn viên dự án

2.2. Các công trình và hoạt động giai đoạn vận hành

- Hoạt động thể dục thể thao của thầy cô và học sinh 02 trường Tiểu học và THCS của xã Hoàng Thịnh.

- Các hoạt động chăm sóc vườn hoa cây cảnh trong khuôn viên dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Các tác động môi trường phát sinh trong giai đoạn thi công

3.1.1. Nước thải

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 1,44m³/ngày (bao gồm nước thải rửa tay chân 0,72m³/ngày, nước thải nhà vệ sinh 0,576m³/ngày, nước thải nhà bếp 0,144m³/ngày). Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải phát sinh từ quá trình rửa lốp xe và thiết bị khoảng 15,12m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: cặn lơ lửng, dầu mỡ....

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công khoảng 0,16m³/s. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng...

3.1.2. Bụi, khí thải

Trong giai đoạn thi công xây dựng bụi, khí thải phát sinh trong quá trình đào đắp; phương tiện thi công; phương tiện vận chuyển; trút đổ nguyên vật liệu, thi công nền đường, mặt đường...Thành phần chủ yếu gồm: Bụi, CO, SO₂, NO₂, hơi xăng,....

3.1.3. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 11,2 kg/ngày chủ yếu là thức ăn thừa của công nhân, nhựa, giấy, bìa carton, nilon, vỏ chai nhựa, vỏ hộp.

- Chất thải rắn xây dựng thông thường:

+ Đất bóc tầng mặt của đất trồng lúa: 1.372,58 m³.

+ Đất đào không phải đất bóc tầng đất mặt của đất trồng lúa: 995,16m³.

+ Chất thải rắn từ quá trình xây dựng vật liệu rơi vãi như cát, đá dăm,...: 145,63tấn.

+ Chất thải rắn từ các loại vật liệu sử dụng trong quá trình thi công như mẫu sắt thép thừa, vỏ bao bì xi măng: 0,46 tấn.

- Chất thải nguy hại: Trong quá trình thi công dự án, sẽ không thực hiện thay dầu bảo trì máy móc nên không phát sinh dầu mỡ thải. Vì vậy, chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động thi công xây dựng dự án chủ yếu là: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa...khối lượng khoảng 5,0 kg/tháng.

3.1.4. Các tác động khác

- Tác động do, tiếng ồn, độ rung: Phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường.

- Tác động do chiếm dụng đất lúa: Dự án làm mất đất nông nghiệp chủ yếu là diện tích đất trồng lúa (trồng lúa 02 vụ) 6.862,9m² chiếm 100% thuộc đất sản xuất của người dân xã Hoàng Thịnh. Việc chiếm dụng diện đất sản xuất nông nghiệp của các hộ dân gây thiệt hại về thu nhập, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và tâm lý người dân. Tuy nhiên, toàn bộ diện tích đất này lâu nay các hộ dân không trồng lúa, bỏ trống.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy nổ, sự cố bom mìn tồn lưu; tai nạn giao thông; tai nạn lao động; hư hỏng công trình giao thông,....

3.2. Các tác động môi trường phát sinh trong giai đoạn vận hành

3.2.1. Nước thải

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án khoảng 0,46 m³/s. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải.

- Nước thải sinh hoạt: Dự án đi vào hoạt động không phát sinh nước thải, các hoạt động vệ sinh rửa tay chân của giáo viên và học sinh ở 02 trường diễn ra ở khu vệ sinh hiện có của các nhà trường không nằm trong phạm vi dự án này.

3.2.2. Khí thải:

Bụi và khí thải trong giai đoạn vận hành của dự án chủ yếu phát sinh từ các phương tiện: xe máy, ô tô ra vào dự án, chỉ phát sinh khi có hội thao diễn ra tại khu vực dự án; Phạm vi tác động chủ yếu trong khuôn viên dự án. Thành phần khí thải chủ yếu: Bụi, NO_2 , SO_2 , CO ,...

3.2.3. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt: Không phát sinh CTR sinh hoạt (là khu vực phục vụ các hoạt động dạy và học thể dục thể thao của thầy cô và học sinh 02 trường Tiểu học và THCS của xã Hoàng Thịnh).

- Chất thải rắn từ quá trình chăm sóc cây xanh: Việc tỉa bớt cành lá cây phát sinh một lượng chất thải rắn, phát sinh không thường xuyên, phụ thuộc vào quá trình sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

- CTR từ hoạt động vệ sinh môi trường: Chủ yếu là bùn thải từ quá trình nạo vét khơi thông cống rãnh để hạn chế ách tắc dòng chảy, bốc mùi hôi thối, ảnh hưởng đến môi trường.

- Chất thải nguy hại: Chất thải nguy hại phát sinh gồm bao bì chứa hóa chất BVTN và phân bón khối lượng khoảng 0,39kg/năm.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn xây dựng

4.1.1. Nước thải

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải nhà vệ sinh phát sinh khoảng $0,576 \text{ m}^3/\text{ngày}$, xử lý bằng 02 nhà vệ sinh di động tại khu lán trại. Bể chứa chất thải: 500 lít; bể chứa nước dự trữ: 500 lít). Hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (tần suất 01 ngày/lần) đem đi xử lý.

- Nước thải vệ sinh tay chân với lưu lượng $0,72 \text{ m}^3/\text{ngày}$, thu gom về hố lắng cùng nước thải vệ sinh thiết bị, rửa xe có thể tích 10 m^3 . Nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

- Nước thải nhà ăn với lưu lượng $0,144 \text{ m}^3/\text{ngày}$ thu gom dẫn về hố lắng cùng nước thải vệ sinh thiết bị có thể tích 10 m^3 . Nước thải sau khi lắng tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án.

b. Các biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

Nước thải từ quá trình rửa xe, vệ sinh thiết bị thi công xây dựng với lưu lượng $15,12 \text{ m}^3/\text{ngày}$, thu gom và dẫn về hố lắng với thời gian lưu 4h có thể tích 10 m^3 , lót đáy và thành bằng vải địa kỹ thuật (HDPE) để chống thấm. Nước thải sau khi lắng, tái sử dụng để vệ sinh thiết bị và phun ẩm chống bụi khu vực công trường, phần còn lại theo hệ thống mương thoát nước tạm ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn gồm:

- Không tập trung các loại vật liệu gần các mương thoát nước. Trong quá trình thi công thường xuyên kiểm tra, nạo vét các tuyến kênh mương thoát nước tạm đảm bảo quá trình thoát nước tốt không gây ngập úng.

- Che chắn khu vực thi công, phân luồng nước mưa chảy tràn, hạn chế thấp nhất lượng nước mưa chảy qua khu vực thi công kéo theo bùn đất vào hệ thống thoát nước chung của khu vực. Nhà thầu thi công thu dọn các chất rơi vãi trong khi san lấp, đào móng, hạn chế các chất rơi vãi bị cuốn theo nước mưa.

- Không để vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại, dầu mỡ và chất thải nguy hại rò rỉ ra môi trường.

- Tạo hệ thống rãnh thoát nước mưa tạm tại khu vực bãi chứa bùn đất hữu cơ để trồng cây xanh, khu vực trồng thấp để thoát nước tránh tình trạng ngập úng, có kích thước là 50cm x 50cm dọc theo chiều dài khu đất. Trên các rãnh tạm bố trí các hố ga kích thước 0,5mx0,5mx0,5m để lắng bùn đất, khoảng cách giữa các hố ga 100m/hố ga.

4.1.2. Bụi, khí thải

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính...theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Lắp dựng hàng rào tôn cao 2,5 m dài 150m tại các vị trí dự án tiếp giáp với 02 trường học.

- Phun nước làm ẩm trên tuyến đường hiện trạng khu vực dự án đoạn đường ra vào dự án và công trường thi công bằng phương tiện cơ giới. Tần suất phun nước 02 lần/ngày trong những ngày vận chuyển nguyên vật liệu, tần suất phun tưới nước có thể còn tăng lên 04 lần/ngày nếu thấy bụi xuất hiện nhiều trên tuyến đường vận chuyển.

- Thi công đúng kỹ thuật, san gạt lu lèn ngay sau khi trút đổ vật liệu san nền. Vận chuyển nguyên vật liệu trên các xe có bạt che phủ, chở đúng tải trọng quy định, tuân thủ tốc độ di chuyển trên các tuyến đường.

- Các phương tiện máy móc thi công trong dự án đảm bảo được kiểm định đúng quy định và bảo dưỡng thường xuyên. Tuân thủ chế độ đăng kiểm theo quy định, việc sử dụng các phương tiện và máy móc đảm bảo còn niên hạn.

- Bố trí khu vực rửa xe máy và thiết bị thi công trước khi ra khỏi khu vực công trường, vị trí tại khu vực cổng ra vào công trường. Bố trí khu rửa xe với diện tích 100m², bê tông hóa mặt nền, có rãnh thoát nước và bể chứa nước rửa xe, bể lắng nước vệ sinh phương tiện.

4.1.3. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

- Trang bị 01 thùng đựng rác có nắp đậy loại 30 lít tại khu lán trại thi công để thu gom rác sinh hoạt.

- Hợp đồng với Tổ thu gom rác thải sinh hoạt địa phương vận chuyển xử lý với tần suất 01 ngày/lần.

b. Đối với chất thải rắn xây dựng:

- Đất bóc tầng đất mặt của đất trồng lúa 1.372,58 m³: tận dụng để cải tạo tầng đất mặt tại các thửa đất số: 121, 122, 132, 146, 147, 160, 161, 162, 178, 179 thuộc xứ đồng Bái Cao, thôn Thịnh Hòa, xã Hoàng Thịnh, tờ bản đồ số 27, bản đồ địa chính xã Hoàng Thịnh, tỷ lệ 1/1000, đo vẽ năm 2013; tổng diện tích khu ruộng sử dụng đất mặt là 7.641,0 m². (Theo Công văn số 4953/SNN&PTNT - TT&BVTV ngày 11/09/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Đất đào không phải đất bóc tầng đất mặt của đất trồng lúa 995,16m³: tận dụng san lấp tại chỗ cho khu vực sân thể thao và nền đường giao thông trong khu vực dự án (cao độ nền hiện trạng thấp nhất là 3,88m cần đắp lên cao độ từ 4,9 đến 5,0m).

- Đối với vật liệu rời rời vãi 145,63 tấn: tận dụng san nền khu vực dự án;

- Đối với chất thải rắn như bìa carton, bao bì xi măng: 0,46tấn thu gom tập trung về khu vực lán trại công nhân, bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

c. Chất thải nguy hại

- Hợp đồng với cơ sở bảo dưỡng để thay dầu và bảo dưỡng thiết bị, phương tiện tại cơ sở cung cấp dịch vụ.

- Trang bị 01 thùng nhựa composite có nắp đậy, có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định, loại 100 lít/thùng để thu gom lưu giữ chất thải nguy hại đặt tại kho tạm trên công trường. Hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý chất thải nguy hại sau khi kết thúc thi công.

4.1.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động khác

a. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

- Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

- Đối với sự cố nứt nhà, hư hỏng đường xá....Yêu cầu sử dụng các thiết bị thi công đã đăng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên; các phương tiện vận chuyển không chở quá tải trọng; thực hiện đền bù nếu hoạt động thi công gây rung lắc hư hại đến công trình.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ.

c. Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

- Sự cố tai nạn giao thông: Lắp đặt biển cảnh báo công trường đang thi công; không vận chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo và bố trí nhân lực hướng dẫn

phân luồng giao thông tại các nút giao thông nối từ công trường với tuyến đường chính của khu vực,...

- Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn, trang bị 2 bình bột PCCC tại khu lán trại tạm.

4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành

4.2.1. Nước thải

Nước mưa chảy tràn thu gom qua hệ thống mương thoát nước mưa của dự án và kết nối với hệ thống thoát nước mưa của khu vực theo quy hoạch.

4.2.2. Bụi và khí thải

Thiết kế xây dựng các tuyến đường giao thông trong khu dự án đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật để giảm bụi phát sinh trên đường.

4.2.3. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

a. Chất thải rắn thông thường

- Việc vệ sinh khu vực dự án: 02 nhà trường phân chia lịch để học sinh của trường làm vệ sinh vào cuối tuần. Chất thải rắn từ hoạt động vệ sinh, thu gom cùng với CTR sinh hoạt của 02 nhà trường.

- Đối với bùn thải từ quá trình nạo vét khơi thông cống rãnh: Ban giám hiệu 02 trường phân công luân phiên theo năm để thuê đơn vị môi trường có chức năng định kỳ tới nạo vét thường xuyên, hạn chế ách tắc dòng chảy, bốc mùi hôi thối, ảnh hưởng đến môi trường: 01 năm/lần.

b. Chất thải nguy hại

Đối với CTNH phát sinh từ hoạt động chăm sóc vườn hoa cây cảnh trong khuôn viên dự án, số lượng ít. Mỗi nhà trường định kỳ có trách nhiệm thuê người chăm sóc vườn hoa cây cảnh trong khuôn viên dự án, CTNH phát sinh được thu gom xử lý cùng với CTNH phát sinh tại 02 trường Tiểu học và THCS của xã theo Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý CTNH phát sinh của mỗi nhà trường.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

Theo quy định tại Điều 111, 112, Luật BVMT 2020; Điều 97, 98, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường nước thải, bụi, khí thải định kỳ.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường như sau:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Lắp đặt hệ thống, biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công, xây dựng; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động, ảnh hưởng bất lợi đến cảnh quan, hệ sinh thái, sản xuất nông nghiệp, hoạt động giao thông đường bộ và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án; Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 02/03/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa Ban hành quy định chi tiết quản lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công, xây dựng; thực hiện kịp thời công tác phục hồi, hoàn trả mặt bằng tại các công trường thi công, các khu vực đất tạm chiếm dụng, bãi chứa vật liệu tạm, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.